

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG KHÓA BỒI DƯỠNG
THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC:
NGHIÊN CỨU VIÊN – KHÓA 4 TX**

Ngày khảo sát:...../...../2022

Nhằm đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, chúng tôi tiến hành lấy ý kiến phản hồi của anh/chị cho các nội dung liên quan đến chất lượng chương trình bồi dưỡng thông qua việc trả lời các câu hỏi trong phiếu hỏi dưới đây. Hãy lựa chọn mức đánh giá (con số) trong thang đánh giá mà Anh/Chị thấy phù hợp nhất với quan điểm của mình về từng nội dung liên quan, tô đậm hoặc đánh dấu X/Ỗ vào ô số đó.

Thang điểm đánh giá

| | | | | |
|----------------|--------|---|---|--------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| Không hài lòng | —————→ | | | Rất hài lòng |

Câu 1: Đánh giá công tác tổ chức khóa bồi dưỡng từ xa.

| TT | Tiêu chí/ Chỉ báo | Thang điểm đánh giá | | | | |
|--|--|---------------------|---|---|---|---|
| 1. Xác định nhu cầu, mục tiêu bồi dưỡng | | | | | | |
| 1.1. | Nhu cầu bồi dưỡng được xác định rõ ràng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 1.2. | Mục tiêu khóa bồi dưỡng được xác định rõ ràng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 2. Hình thức tổ chức bồi dưỡng trực tuyến/từ xa | | | | | | |
| 2.1. | Hình thức bồi dưỡng phù hợp với nội dung bồi dưỡng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 2.2. | Hình thức bồi dưỡng phù hợp với đối tượng bồi dưỡng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 2.3. | Hình thức bồi dưỡng phù hợp với thời lượng bồi dưỡng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 3. Chương trình bồi dưỡng | | | | | | |
| 3.1. | Tính phù hợp của chương trình với mục tiêu bồi dưỡng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 3.2. | Tính phù hợp của chương trình với học viên | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 3.3. | Chương trình được cập nhật | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 3.4. | Chương trình có tính khoa học | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 3.5. | Chương trình có tính ứng dụng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 3.6. | Tính hợp lý giữa nội dung lý thuyết và thực tế | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị | | | | | | |

| TT | Tiêu chí/ Chỉ báo | Thang điểm đánh giá | | | | |
|-----------------------------|---|---------------------|---|---|---|---|
| 4.1. | Giáo trình, tài liệu tham khảo được cung cấp đầy đủ | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 4.2. | Phòng học đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập trực tuyến | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 5. Tổ chức thực hiện | | | | | | |
| 5.1. | Kế hoạch tổ chức khóa bồi dưỡng trực tuyến được xây dựng rõ ràng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 5.2. | Thông tin về khóa bồi dưỡng được cung cấp đầy đủ | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 5.3. | Đảm bảo đủ số lượng giảng viên tham gia khóa bồi dưỡng trực tuyến | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 5.4. | Thời điểm bồi dưỡng được lựa chọn phù hợp | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 5.5 | Hình thức tổ chức lớp bồi dưỡng từ xa là phù hợp | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 5.6 | Được hỗ trợ kỹ thuật trong bồi dưỡng từ xa | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |

Câu 2: Đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên.

Hãy lựa chọn mức đánh giá (**ghi con số**) trong thang đánh giá mà Anh/chị thấy phù hợp nhất với quan điểm của mình về từng nội dung

| TT | Nội dung | Điểm chuyên đề | | | | | |
|----|---|----------------|------|------|------|------|------|
| | | CD 1 | CD 2 | CD 3 | CD 4 | CD 5 | CD 6 |
| 1 | Trình độ chuyên môn của giảng viên đáp ứng yêu cầu khóa bồi dưỡng | | | | | | |
| 2 | Giảng viên áp dụng kinh nghiệm thực tiễn vào chuyên đề giảng dạy | | | | | | |
| 3 | Giảng viên sử dụng các phương pháp giảng dạy phù hợp | | | | | | |
| 4 | Phương pháp trình bày giúp học viên phát triển kỹ năng mềm (Giao tiếp, trình bày, làm việc nhóm, làm việc độc lập...) | | | | | | |
| 5 | Phương pháp trình bày giúp học viên dễ nắm được nội dung chuyên đề | | | | | | |
| 6 | Giảng viên giúp liên hệ bài học với thực tiễn | | | | | | |
| 7 | Học viên có cơ hội tham gia khóa bồi dưỡng | | | | | | |
| 8 | Giảng viên áp dụng phương pháp giảng dạy trực tuyến phù hợp | | | | | | |

| TT | Nội dung | Điểm chuyên đề | | | | | |
|----|---|----------------|------|------|------|------|------|
| | | CD7 | CD 8 | CD 9 | CD10 | CD11 | CD12 |
| 1 | Trình độ chuyên môn của giảng viên đáp ứng yêu cầu khóa bồi dưỡng | | | | | | |
| 2 | Giảng viên áp dụng kinh nghiệm thực tiễn vào chuyên đề giảng dạy | | | | | | |
| 3 | Giảng viên sử dụng các phương pháp giảng dạy phù hợp | | | | | | |
| 4 | Phương pháp trình bày giúp học viên phát triển kỹ năng mềm (Giao tiếp, trình bày, làm việc nhóm, làm việc độc lập...) | | | | | | |
| 5 | Phương pháp trình bày giúp học viên dễ nắm được nội dung chuyên đề | | | | | | |
| 6 | Giảng viên giúp liên hệ bài học với thực tiễn | | | | | | |
| 7 | Học viên có cơ hội tham gia khóa bồi dưỡng | | | | | | |
| 8 | Giảng viên áp dụng phương pháp giảng dạy trực tuyến phù hợp | | | | | | |

Trên các chuyên đề:

CD 1: Chiến lược phát triển KT-XH

CD 2: Chiến lược phát triển KH&CN

CD 3: Hội nhập quốc tế về KH&CN

CD 4: Quản lý nhà nước về KH&CN

CD 5: Quản lý các nhiệm vụ KH&CN

CD 6: Tổng quan về Sở hữu trí tuệ

CD 7: Trông quan về hoạt động Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

CD 8: Văn hoá và Đạo đức nghề nghiệp

CD 9: Kỹ năng Thu thập, Xử lý và Quản lý thông tin trong hoạt động KH&CN

CD 10: Kỹ năng viết bài báo khoa học

CD 11: Kỹ năng tổ chức hoạt động KH&CN

Câu 3: Đánh giá của Anh/chị về áp dụng hình thức bồi dưỡng từ xa tại Học viện là:

☐ Rất phù hợp

☐ Phù hợp

☐ Không phù hợp

Câu 4: Công tác quản lý, hỗ trợ trong bồi dưỡng từ xa tại Học viện là:

☐ Rất tốt

☐ Tốt

☐ Chưa tốt

Câu 5: Những ý kiến đóng góp khác của Anh/Chị để nâng cao chất lượng khóa bồi dưỡng

.....

.....

.....

Câu 4: Xin Anh/Chị cho biết một số thông tin cá nhân

1. Giới tính:

2. Tuổi:

3. Thâm niên c/tác trong công việc hiện tại:

4. Chức vụ hiện tại: